

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 03-6-2022.

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Trọng Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thiện;

2. Bà Nguyễn Thị Kim thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Cảnh Khang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 42/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2022 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1985;

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Tuấn K, sinh năm 1986;

Cùng thường trú: Ấp PD, xã SP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long; cùng tạm trú: X tổ Y, khu phố BP, phường BC, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Các đương sự có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13/12/2021, quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị H trình bày:

Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Tuấn K quen biết và tự tìm hiểu nhau, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã SP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long theo giấy chứng nhận kết hôn số 73/2009 ngày 23/7/2009.

Sau khi kết hôn, cuộc sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không còn phù hợp, bất đồng trong cuộc sống, không còn hạnh phúc. Nhận thấy tình cảm không còn, xung đột và mâu

thuần giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, hai người tuy còn sống chung nhà nhưng không quan tâm gì đến nhau, việc ai người đó làm, mạnh ai lấy sống. Nay, bà Nguyễn Thị H yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Tuấn K;

Về con chung: Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Tuấn K sinh được 01 con chung tên Nguyễn Tuấn K1, sinh ngày 02/12/2009. Sau ly hôn, bà Nguyễn Thị H yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và không yêu cầu ông Nguyễn Tuấn K phải cấp dưỡng nuôi con. Bà H hiện nay làm nghề chăm sóc sắc đẹp, thu nhập từ 25 – 30 triệu đồng/tháng, đủ khả năng và điều kiện nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 15/3/2022, quá trình tố tụng và tại phiên tòa bị đơn ông Nguyễn Tuấn K trình bày:

Ông K và bà H tự tìm hiểu và đăng ký kết hôn đúng như bà H trình bày. Sau khi kết hôn vợ chồng hạnh phúc được một thời gian sau đó nảy sinh mâu thuẫn; nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng trong cuộc sống dẫn đến đời sống hôn nhân không hòa hợp, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng tuy sống chung nhà nhưng đã sống ly thân và không còn quan tâm gì đến nhau. Ông Nguyễn Tuấn K xác định vẫn còn tình cảm với bà H nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Ông Nguyễn Tuấn K yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Tuấn K1, sinh ngày 02/12/2009 không yêu cầu bà Nguyễn Thị H cấp dưỡng nuôi con. Ông K làm nghề trang trí nội thất, thu nhập khoảng 10 triệu đồng/tháng, đủ sinh hoạt hàng ngày.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An có ý kiến:

Về tố tụng: Thư ký, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, các đương sự chấp hành đúng pháp luật tố tụng và không bị hạn chế các quyền khi tham gia tố tụng.

Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát cho rằng mâu thuẫn giữa bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Tuấn K là trầm trọng, hai người thừa nhận vẫn sống chung nhà nhưng không quan tâm gì đến nhau, không còn quan hệ, nên tình trạng vợ chồng đã trầm trọng, không thể kéo dài, đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về con chung: Bà H và Ông K sinh được một người con chung là Nguyễn Tuấn K1, sinh ngày 02/12/2009. Các đương sự đều mong muốn được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con và không yêu cầu bên kia cấp dưỡng nuôi con. Qua làm việc cháu Nguyễn Tuấn K1 có nguyện vọng được sống cùng với bà H nên giao cho bà H nuôi theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình. Bà H không yêu cầu Ông K cấp dưỡng nuôi con nên ghi nhận.

Về tài sản chung, nợ chung bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Tuấn K không yêu cầu giải quyết nên không xem xét;

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Theo đơn khởi kiện, bà Nguyễn Thị H yêu cầu ly hôn, tranh chấp về con chung với ông Nguyễn Tuấn K, đây là tranh chấp quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; ông Nguyễn Tuấn K là bị đơn hiện đang cư trú tại phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An nên Tòa án nhân dân thành phố Thuận An thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Tuấn K quen biết, tự tìm hiểu nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã SP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 73/2009 ngày 23/7/2009, đây là hôn nhân hợp pháp.

[3] Về mâu thuẫn vợ chồng:

Theo trình bày của các đương sự, sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do tính tình thay đổi làm cho cuộc sống hàng ngày căng thẳng, mệt mỏi, không có tiếng nói chung, lâu dần mất tình cảm, không còn quan tâm đến nhau, mạnh ai nấy sống. Các đương sự thừa nhận, hiện nay bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Tuấn K vẫn còn sống chung nhà nhưng không quan tâm gì đến nhau, mạnh ai nấy sống, vợ chồng không còn quan hệ. Bà H cho rằng mâu thuẫn giữa hai người là trầm trọng; bà H yêu cầu ly hôn nhưng Ông K không đồng ý ly hôn vì cho rằng vẫn còn tình cảm với bà H. Kết quả xác minh tại Biên bản xác minh ngày 17/5/2022 xác định lời trình bày của bà H về mâu thuẫn vợ chồng là có cơ sở; hai bên đã được gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Như vậy, bà H cho rằng tình cảm vợ chồng đã hết, không thể tiếp tục chung sống được nữa là có căn cứ. Xét thấy, mục đích hôn nhân để xây dựng gia đình hòa thuận, hạnh phúc, vợ chồng thương yêu nhau và cùng chăm sóc, nuôi dạy con giữa bà H và Ông K đã không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài vì vậy chấp nhận yêu cầu của bà H về việc ly hôn với Ông K.

[4] Về con chung:

Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Tuấn K sinh được một người con chung tên Nguyễn Tuấn K1, sinh ngày 02/12/2009. Sau khi ly hôn, bà Nguyễn Thị H, yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung; bà H tự nguyện không yêu cầu ông Nguyễn Tuấn K cấp dưỡng nuôi con. Ông K cũng yêu cầu được

trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con và không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, cháu Nguyễn Tuấn K1 hiện nay đã đủ 07 tuổi, qua làm việc cháu Kiệt có nguyện vọng được sống cùng với bà H. Tại biên bản hòa giải ngày 15/3/2022 Ông K cũng xác định nếu con có nguyện vọng được sống cùng với ai thì đề nghị Tòa án giao cho người đó. Ngoài ra, theo trình bày của bà H thì hiện nay bà H làm việc chăm sóc thẩm mỹ, thu nhập hàng tháng từ 25 triệu đồng đến 30 triệu đồng, đủ điều kiện, khả năng để nuôi dạy con nên giao cho bà Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cũng đảm bảo cho con được nuôi dưỡng tốt nhất cũng như phù hợp với nguyện vọng của cháu Kiệt.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị H xác định thu nhập hàng tháng đủ để chăm sóc, nuôi dạy con và tự nguyện không yêu cầu ông Nguyễn Tuấn K cấp dưỡng nuôi con nên ghi nhận.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở; tuy nhiên không được lạm dụng quyền thăm con để gây cản trở, ảnh hưởng đến cuộc sống và học tập của con và người trực tiếp nuôi con. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Bà Nguyễn Thị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; các điều 68, 69, 70, 71, 72; 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con với ông Nguyễn Tuấn K.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H được ly hôn ông Nguyễn Tuấn K.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Tuấn K1, sinh ngày 02/12/2009 cho bà Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị H về việc không yêu cầu ông Nguyễn Tuấn K phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

2. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0002004 ngày 04/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thuận An;
- Chi cục THADS Tp. Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Trọng Quân